

Chương III
PHONG TRÀO CÔNG NHÂN
(Từ đầu thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX)

Bài 10
PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CỦA CÔNG NHÂN
NỬA ĐẦU THẾ KỈ XIX

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS :

1. Về kiến thức

Cần hiểu rõ về đời sống, lao động khổ cực của công nhân là nguyên nhân dẫn tới các cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản.

2. Về kỹ năng

Biết phân tích sự kiện lịch sử để rút ra kết luận khái quát về sứ mệnh lịch sử của công nhân và bản chất của chủ nghĩa xã hội không tưởng.

3. Về thái độ

Biết căm ghét sự áp bức, bóc lột ; đồng tình với cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

- Sự ra đời và tình cảnh của giai cấp vô sản công nghiệp.
- Cuộc đấu tranh chống tư sản của công nhân với các hình thức và trình độ ngày càng được nâng cao.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

- Lược đồ châu Âu thế kỉ XIX.
- Sưu tầm một số tranh có liên quan đến phong trào đấu tranh của công nhân.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY - HỌC

1. Giới thiệu bài mới

Chế độ tư bản chủ nghĩa ngày càng được xác lập với hai giai cấp cơ bản trong xã hội – tư sản và vô sản. Quan hệ giữa hai giai cấp này như thế nào vào giữa thế kỉ XIX, đó là những vấn đề cần tìm hiểu.

2. Dạy và học bài mới

Mục 1 – Sự ra đời và tình cảnh của giai cấp vô sản công nghiệp

Ở phần này, GV cho HS tự đọc SGK và lần lượt trình bày các vấn đề sau :

– Thành phần chủ yếu của giai cấp tư sản và giai cấp vô sản.

– Tình cảnh của giai cấp vô sản trong xã hội tư bản. Tình trạng "yếu đau, bệnh tật, chết dần, chết mòn" của người lao động được Ăng-ghen miêu tả trong cuốn *Tình cảnh giai cấp công nhân Anh*, thể hiện ở hình ảnh trẻ em, phụ nữ lao động làm thuê. Họ làm việc trong các xưởng mà độ nóng, lạnh quá mức, không khí luôn ngạt thở vì ẩm ướt, đầy bụi, môi trường bị ô nhiễm nặng... Vì vậy, trẻ em và nữ công nhân xanh xao, gầy còm, mắc các bệnh đau xương sống, chân vòng kiềng, vẹo xương, sưng khớp, thân thể phát triển không bình thường,... Tuổi thọ trung bình của người lao động không quá 40.

HS tự trả lời các câu hỏi : Nguyên nhân của tình trạng này là gì ? Thái độ của công nhân sẽ như thế nào trước tình trạng bị áp bức bóc lột ?

Mục 2 – Phong trào đấu tranh của công nhân trong nửa đầu thế kỉ XIX

Ở mục này, GV lần lượt trình bày các ý sau :

– Phong trào đập phá máy móc, HS dựa vào SGK để giải quyết các vấn đề đặt ra : Vì sao công nhân lại đập phá máy móc và đốt công xưởng ? (do nhận thức rằng máy móc là nguyên nhân gây ra mọi tai họa, đau khổ cho công nhân...). Nhận thức và hành động của công nhân như vậy có đúng không ? Vì sao ?

– Phong trào Hiến chương ở Anh : Sau khi tường thuật phong trào (có thể yêu cầu một HS đọc đoạn chữ nhỏ trong SGK), GV hướng dẫn các em trao đổi : Những sự kiện nào chứng tỏ phong trào Hiến chương ở Anh là phong trào có mục tiêu chính trị rõ rệt và có tính chất quần chúng rộng rãi ?

– Những cuộc đấu tranh vũ trang của công nhân Pháp : Đây là một bước tiến trong nhận thức và hành động của công nhân (đối tượng đấu tranh là giai cấp tư sản bóc lột, đấu tranh đòi quyền lợi cho mình).

Khi miêu tả cuộc đấu tranh của thợ dệt Li-ông những năm 1831, 1834, GV chú ý giải thích nội dung khẩu hiệu viết trên lá cờ và yêu cầu đòi lập nền cộng hoà của công nhân để thấy sự tiến bộ của phong trào.

- Phong trào công nhân Đức, GV yêu cầu HS tự học ở nhà.

Cuối cùng, GV hướng dẫn HS rút ra những nhận xét chung về phong trào đấu tranh của công nhân châu Âu vào nửa đầu thế kỉ XIX (bước phát triển, những hạn chế...).

Tổng hợp các phần trên, GV hướng dẫn HS lập bảng niên biểu về phong trào công nhân thế giới vào nửa đầu thế kỉ XIX.

Mục 3 – Chủ nghĩa xã hội không tưởng

GV lưu ý HS 2 ý chính :

- Đó là những nhà tư tưởng tiến bộ (thể hiện ở những điểm nào?)
- Vì sao họ được gọi là "những nhà xã hội không tưởng" ?

3. Sơ kết bài học

Nhắc lại những nội dung cơ bản của bài để HS ghi nhớ : Giai cấp công nhân ra đời cùng với sự hình thành và phát triển của chủ nghĩa tư bản. Do bị áp bức bóc lột nặng nề, giai cấp công nhân sớm nổi dậy đấu tranh. Phong trào công nhân phát triển từ thấp đến cao, từ đập phá máy móc, đốt công xưởng đến mít tinh, biểu tình, khởi nghĩa vũ trang. Tiêu biểu là các phong trào Hiến chương ở Anh, khởi nghĩa Li-ông ở Pháp, khởi nghĩa Sơ-lê-din ở Đức. Đây là cơ sở thực tiễn cho sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.

4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài

Các câu hỏi ở cuối bài được trả lời trên cơ sở HS làm việc trên lớp và suy nghĩ thêm ở nhà, nhằm nhận thức sâu hơn : Từ đầu thế kỉ XIX, chủ nghĩa tư bản dần dần thắng lợi đối với chế độ phong kiến và mâu thuẫn giữa tư sản và vô sản cũng ngày càng gay gắt hơn. Công nhân đã tiến hành đấu tranh, từ phá máy tiến lên khởi nghĩa, đấu tranh đòi các quyền lợi kinh tế và quyền lợi chính trị.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

Trong những năm 20 – 30 của thế kỉ XIX, công nhân Anh đấu tranh đòi giành quyền tuyển cử. Đặc điểm của phong trào này là tiến hành đồng thời với cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản công thương nghiệp đòi tham gia vào chính quyền

mà từ sau năm 1688, tầng lớp quý tộc mới chiếm ưu thế. Giai cấp tư sản khôn khéo lợi dụng phong trào công nhân để làm áp lực với chính quyền. Năm 1832, dưới áp lực của quần chúng, Quốc hội Anh phải thông qua đạo luật cải cách tuyển cử. Theo đó, điều kiện tài sản của cử tri được hạ thấp đến mức tầng lớp tư sản hạng lớn có thể tham gia bầu cử. Còn công nhân, tiểu tư sản và tư sản hạng trung vẫn không được hưởng quyền lợi gì.

Ở Pháp, cuộc khởi nghĩa Li-ông có ảnh hưởng lớn đầu tiên của công nhân Pháp. Năm 1831, công nhân dệt nổi dậy khởi nghĩa nhân việc bọn chủ khước từ yêu sách đòi tăng lương. Họ nêu khẩu hiệu "Sống trong lao động hoặc chết trong chiến đấu". Sau những năm kịch chiến trên đường phố, họ làm chủ thành phố trong 7 ngày liền. Nhưng do trình độ còn non kém, họ không biết tiếp tục làm gì, nên bị quân đội trả lại đàn áp nhanh chóng. Cuộc khởi nghĩa lần thứ hai xảy ra vào năm 1834 còn nêu khẩu hiệu chính trị trên những lá cờ đỏ : "Cộng hoà hay chết", chứng tỏ bước trưởng thành của giai cấp công nhân. Cả hai cuộc khởi nghĩa Li-ông đều bị thất bại, nhưng nó đánh dấu sự lớn mạnh của giai cấp công nhân Pháp, lần đầu tiên bước lên vũ đài chính trị với tư thế của giai cấp độc lập, chống trực tiếp kẻ thù của mình là giai cấp tư sản bằng biện pháp bạo lực. Nhưng nó cũng để lộ ra nhược điểm về trình độ giác ngộ và tổ chức, thiếu vai trò của lí luận tiên phong và đảng tiên phong của giai cấp. Cuộc khởi nghĩa Li-ông được công nhận ở các trung tâm công nghiệp khác nổi dậy hưởng ứng, tuy lẻ tẻ nhưng kéo dài suốt những năm 30 – 40 của thế kỷ XIX.

(Theo : Vũ Dương Ninh – Nguyễn Văn Hồng,
Lịch sử thế giới cận đại, Sđd, tr. 114)